

Bản án số: 30/2022/HS-ST

Ngày 24/3/2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN SÓC SƠN, THÀNH PHỐ HÀ NỘI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông **Đỗ Duy Khoa**.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông **Nguyễn Duy Tuyên**

Ông **Nguyễn Văn Đạo**

- Thư ký phiên tòa: Bà **Lê Thị Vân Anh** - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Sóc Sơn.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Sóc Sơn, thành phố Hà Nội tham gia phiên tòa: Ông **Đào Xuân Đạt** - Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 3 năm 2022 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Sóc Sơn, thành phố Hà Nội xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 194/2021/TLST-HS ngày 17 tháng 11 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 30/QĐXXST-HS ngày 09 tháng 3 năm 2022, đối với:

*** Bị cáo:**

1. **Nguyễn Hữu T**, sinh năm 1990 tại Hà Nội. Nơi cư trú: Thôn C, xã H, huyện Đông Anh, thành phố Hà Nội; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 12/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Họ tên bố: Nguyễn Hữu C; Họ tên mẹ: Nguyễn Thị K; Gia đình bị cáo có 03 anh em, bị cáo là con thứ hai trong gia đình; Danh chỉ bản số 391 lập ngày 26/4/2021 của Công an huyện Sóc Sơn; Tiền án, tiền sự: Không; Tạm giữ, tạm giam: Không; Bị cáo đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn: Cấm đi khỏi nơi cư trú. Có mặt.

2. **Nguyễn Kim C**, sinh năm 2000 tại Hà Nội. Nơi cư trú: Thôn T, xã M, huyện Sóc Sơn, thành phố Hà Nội; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 12/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Họ tên bố: Nguyễn Văn T; Họ tên mẹ: Nguyễn Thị T; Gia đình có 06 anh chị em, bị cáo là con thứ sáu trong gia đình; Danh chỉ bản số 392 lập ngày 26/4/2021 của Công an huyện Sóc Sơn; Tiền án, tiền sự: Không; Tạm giữ, tạm giam: Không; Bị cáo đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn: Cấm đi khỏi nơi cư trú. Có mặt.

*** Bị hại:**

1. **Nguyễn Hữu T**, sinh năm 1990; Nơi cư trú: Thôn C, xã H, huyện Đông Anh, thành phố Hà Nội. Có mặt.

2. **Nguyễn Kim C**, sinh năm 2000; Nơi cư trú: Thôn T, xã M, huyện Sóc Sơn, thành phố Hà Nội. Có mặt.

*** Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:**

1. Anh **Phạm Tiến T1**, sinh năm 1990; Nơi cư trú: Số xx, Ngách x, Tổ x, P, phường M, quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội. Vắng mặt (Có đơn xin vắng mặt).

2. Anh **Nguyễn Văn T2**, sinh năm 2000; Nơi cư trú: Thôn T, xã M, huyện Sóc Sơn, thành phố Hà Nội. Vắng mặt (Có đơn xin vắng mặt).

3. Anh **Nguyễn Văn V**, sinh năm 2000; Nơi cư trú: Thôn Đ, xã M, huyện Sóc Sơn, thành phố Hà Nội. Vắng mặt (Có đơn xin vắng mặt).

4. Anh **Nguyễn Xuân H**, sinh năm 2000; Nơi cư trú: Thôn Đ, xã M, huyện Sóc Sơn, thành phố Hà Nội. Vắng mặt (Có đơn xin vắng mặt).

5. Anh **Hồ Văn S**, sinh năm 2000; Nơi cư trú: Thôn T, xã M, huyện Sóc Sơn, thành phố Hà Nội. Vắng mặt (Có đơn xin vắng mặt).

6. Chị **Hồ Thị N**, sinh năm 1988; Nơi cư trú: Thôn T, xã M, huyện Sóc Sơn, thành phố Hà Nội.. Vắng mặt (Có đơn xin vắng mặt).

7. Bà **Nguyễn Thị K**, sinh năm 1970; Nơi cư trú: Thôn C, xã H, huyện Đông Anh, thành phố Hà Nội. Vắng mặt (Có đơn xin vắng mặt).

8. Bà **Nguyễn Thị T**, sinh năm 1964; Nơi cư trú: Thôn Thái Phù, xã Mai Đình, huyện Sóc Sơn, thành phố Hà Nội. Có mặt.

*** Người bào chữa cho bị cáo Nguyễn Hữu T:**

Ông **Nguyễn Văn Đ** và ông **Vũ Văn T4** - Luật sư thuộc Văn phòng luật sư T Dũng, Đoàn Luật sư thành phố Hà Nội. Có mặt ông Đ, vắng mặt ông T.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 00 giờ ngày 16/12/2020, anh Nguyễn Hữu T (Sinh 1990, trú tại: Thôn C, xã H, huyện Đông Anh, Hà Nội) và Phạm Tiến T1 (Sinh 1990, trú tại: Số x ngách x tổ dân phố số x, P, phường M, quận Nam Từ Liêm, Hà Nội) cùng Nguyễn Hữu H (Sinh 1989, trú tại: Thôn C, xã H, huyện Đông Anh, thành phố Hà Nội), Nguyễn Hữu H (Sinh 1989, trú tại: Thôn C, xã H, huyện Đông Anh, thành phố Hà Nội), Nguyễn Hữu B (Sinh 1988, trú tại:

Xóm x, Thôn C, xã H, huyện Đông Anh, thành phố Hà Nội), Nguyễn Thành T (Sinh 1986, trú tại: Thôn C, xã H, huyện Đông Anh, thành phố Hà Nội) và Nguyễn Thanh C cùng nhau đi hát tại phòng số 9, quán xxx ở thôn T, xã M, huyện Sóc Sơn, thành phố Hà Nội. Lúc này, có nhóm hát khác gồm Nguyễn Kim C (Sinh năm 2000), Nguyễn Văn V (Sinh năm 2000), Nguyễn Trọng T2 (Sinh năm 2000), Nguyễn Xuân H (Sinh năm 2000) và Hồ Văn S (Sinh năm 2000), đều trú tại: Thôn T, xã M, huyện Sóc Sơn, thành phố Hà Nội đang hát tại phòng số 2. Nhóm của T hát đến 01 giờ ngày 16/12/2020 thì nghỉ hát và ra về. Do Hường bị say nên nhóm có khiêng Hường ra ngoài xe, T và Thành đi ra sau cùng để thanh toán tại quầy thu ngân thì xảy ra mâu thuẫn với Nguyễn Kim C. C có nói nhóm T là "Có người say kìa" thì T có nói lại "Không phải việc của mày" nên xảy ra xích mích, hai bên lời qua tiếng lại. T dùng tay nắm 01 cái vào mắt trái của C làm rơi kính. T1 và T lao vào đánh C. V, T2 lao đến đánh lại T và T1. C nắm lại T và đẩy ngã T ra, Vương, Toàn, H lao đến dùng chân tay đánh vào người và vào mặt T, quật ngã và đánh T1 nằm tại sàn. S thấy đánh nhau nên bỏ ra ngoài. T chạy ra ngoài sân gọi nhóm của mình. H chạy vào phía trong quầy thu ngân nắp, còn C, T2, V chạy vào bếp trong quán Karaoke đóng cửa lại. T cầm chai bia chạy đuổi theo C. B, H, C cũng cầm theo vỏ chai bia, T cầm theo gậy bóng chày chạy vào tìm nhóm của C. C ở bên trong nghe thấy nhóm của T đến đập cửa bếp. C lấy 01 con dao phay chuôi và lưỡi đều bằng kim loại dài khoảng 70cm, rộng 30cm, mở cửa chạy ra thì bị T cầm chai bia đánh C, C dùng dao chém 02 phát về phía T, T đưa tay lên đỡ thì bị chém vào tay và vào đầu. C xông vào giằng dao của C. T và C cùng xông vào đánh C (C dùng dao, T dùng điều cày và chân quật đánh C). T cầm chân quật cày đập vào đầu và dùng điều cày đánh vào người của C. Anh Bùi Văn L (Sinh 1998, trú tại: Thôn T, xã M, huyện Sóc Sơn, thành phố Hà Nội) là Nhân viên của quán vào can ngăn giằng lấy dao, sau đó để trên bàn gần quầy thu ngân. Sau đó, nhóm của T đưa T đi cấp cứu, C và bạn cũng ra về và đưa C vào bệnh viện cấp cứu. Ngày 16/12/2020, T làm đơn trình báo Công an huyện Sóc Sơn về vụ việc.

Cơ quan Cảnh sát điều tra đã rà soát Camera và lập biên bản thu giữ hình ảnh Camera và tiến hành khám nghiệm hiện trường tạm giữ các dấu vết màu nâu (nghỉ là máu); các mảnh vỡ thủy tinh và 01 vỏ chai bia, truy tìm tang vật chứng liên quan nhưng không thu giữ được hung khí của vụ án.

Tại bản kết luận giám định số 300 ngày 19/3/2021 đối với thương tích của Nguyễn Kim C kết luận:

1. Sẹo sâu sát mi dưới mắt trái là 1,5%.
2. 02 sẹo vết thương mặt mu tay trái là 02%.
3. Sẹo vết thương mặt mu đốt III tay phải là 01%.
4. Các chấn thương phần mềm vùng đầu, vai phải không còn sưng nề bầm tím, không có sẹo: Thông tư số 22/2019/TT-BYT ngày 28/8/2019 không

có chương mục nào quy định cho điểm tỷ lệ tổn hại sức khỏe đối với các chấn thương này.

5. Gãy đầu xa đốt 1 ngón III tay trái và di vật cản quang nhỏ xương bàn ngón II tay phải: Không được ghi nhận trong hồ sơ y tế - Không có căn cứ để xác định do vụ việc ngày 16/12/2020 nên không cho điểm tỷ lệ tổn hại sức khỏe đối với các tổn thương này.

6. Nhiều khả năng các chấn thương và thương tích do vật tày, vật có cạnh tương đối sắc gây nên.

Tỷ lệ tổn hại sức khỏe của Nguyễn Kim C là 04%. Tính theo phương pháp cộng lùi.

Tại bản kết luận giám định số 281 ngày 16/3/2021 đối với thương tích của Nguyễn Hữu T kết luận:

Sẹo vết thương vùng đỉnh đầu lệch phải: 01%.

Sẹo vết thương vết mổ đứt rời đốt 1 ngón I bàn tay trái đã phẫu thuật, khâu nối 03%.

Vết thương vết mổ phức tạp từ mặt mu dưới gốc ngón tay II bàn tay trái kéo dài lên đến hết ngón vào tới mặt lòng ngón tay 03%.

Vết thương vết mổ mặt lòng ngón III bàn tay trái 03%.

Gãy xương đốt 1 ngón I bàn tay trái đã mổ kết hợp xương 03%.

Gãy xương đốt 3 ngón II bàn tay trái 01%.

Đứt rời ngón I bàn tay trái đã phẫu thuật, đứt gân gấp các ngón II, III và các tổn thương nêu trên hiện chưa đánh giá được hết mức độ hạn chế vận động các khớp bàn - ngón tay và các di biến chứng, đề nghị giám định bổ sung sau khi điều trị ổn định và đã tháo bỏ các phương tiện kết hợp xương.

Nhiều khả năng các thương tích do vật sắc gây nên.

Tỷ lệ tổn hại sức khỏe của Nguyễn Hữu T là 13%. Tính theo phương pháp cộng lùi.

Tại Bản kết luận giám định pháp y thương tích bổ sung số 1038/TTPY ngày 14/10/2021 đối với thương tích của Nguyễn Hữu T kết luận:

1. Giữ nguyên mục 1,2,3,4,5,6,8 phần VI tại Bản kết luận giám định pháp y thương tích số 281/TTPY ngày 16/3/2021 của Trung tâm Pháp y Hà Nội.

2. Bổ sung và thay thế mục 7 phần VI:

- Cứng khớp liên đốt 1-2 ngón I bàn tay trái: 06%.

- Cứng khớp liên đốt 2-3 ngón tay II bàn tay trái: 03%.

- Cứng khớp liên đốt 2-3 ngón III bàn tay trái 01%.

Tổng tỷ lệ tổn hại sức khỏe cả hai lần giám định: 13% + 06% + 03% + 01% = 21%. Tính theo phương pháp cộng lùi.

Đối với Phạm Tiến T1, Nguyễn Văn V, Nguyễn Trọng T2, sinh năm 2000; Nguyễn Xuân H, sinh năm 2000 và Hồ Văn S, quá trình điều tra xác định các đối tượng có hành vi dùng chân tay đấm đá đánh nhau nhưng thời điểm này chưa xảy ra hậu quả, hơn nữa hành vi của các đối tượng xảy ra bột phát không có sự chuẩn bị bàn bạc từ trước. Do vậy, Cơ quan Cảnh sát điều tra đã ra quyết định xử phạt hành chính đối với T1, V, T1, H và S bằng hình thức phạt tiền là có căn cứ.

Đối với Nguyễn Hữu H, Nguyễn Hữu H, Nguyễn Hữu B và Nguyễn Thành T không có hành vi đánh nhau nên Cơ quan Cảnh sát điều tra không đặt vấn đề xử lý.

Đối với đối tượng Nguyễn Thanh C, T khai Cần là bạn của T quen nhau từ khi T vào thành phố Hồ Chí Minh. Ngày 15/12/2020, T vô tình gặp C ở khu vực Bến xe Mỹ Đình, Hà Nội, T khai Cần sử dụng số điện thoại 0981.389.227, ngoài ra T không biết địa chỉ của C. Quá trình điều tra, xác định Cần có hành vi dùng dao chém Nguyễn Kim C nhưng do T không biết địa chỉ của C ở đâu; Tra cứu thông tin đối với số điện thoại 0981.389.227 nhưng thuê bao chưa đăng ký thông tin nên Cơ quan Cảnh sát điều tra chưa xác định được nhân thân của C và không có căn cứ để điều tra làm rõ. Cơ quan Cảnh sát điều tra đã ra quyết định tách tài liệu liên quan đến đối tượng C để tiếp tục điều tra, xử lý sau.

Về trách nhiệm dân sự: Nguyễn Hữu T yêu cầu Nguyễn Kim C phải bồi thường tiền chi phí khám và điều trị thương tích là 66.452.000 đồng; tiền thu nhập thực tế bị mất do phải nghỉ việc trong 06 tháng để điều trị thương tích là 72.000.000 đồng; thu nhập của mẹ T là bà Nguyễn Thị K đã chăm sóc 02 tháng trong thời gian T điều trị thương tích là 100.000.000 đồng; Tổn thất về tinh thần do sức khỏe bị xâm phạm là 110.500.000 đồng. Tổng cộng là 348.952.000 đồng. Nguyễn Kim C mới bồi thường cho T số tiền 65.000.000 đồng, số tiền còn lại còn chưa thống nhất giải quyết. Đối với bản thân C không yêu cầu T phải bồi thường gì về trách nhiệm dân sự.

Tại Cơ quan điều tra Nguyễn Kim C, Nguyễn Hữu T đã thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội của mình, lời khai của bị can phù hợp với lời khai của người bị hại, tang vật thu giữ, kết luận định giá và các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án.

Tại bản Cáo trạng số 178/CT-VKS ngày 12/11/2021, Viện kiểm sát nhân dân huyện Sóc Sơn đã truy tố: Nguyễn Hữu T về "Tội cố ý gây thương tích" theo điểm a khoản 1 Điều 134 Bộ luật Hình sự năm 2015; truy tố Nguyễn Kim C về "Tội cố ý gây thương tích" theo điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật Hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa:

- Bị cáo Nguyễn Hữu T đã thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội như cáo trạng đã truy tố, bị cáo xác định mình có một phần lỗi dẫn đến bị bị cáo C gây thương tích. Bị cáo xác định đã được bị cáo C bồi thường tổng số tiền 215.000.000 đồng. Đến nay, bị cáo không còn yêu cầu gì về phần dân sự và xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo C.

- Bị cáo Nguyễn Kim C đã thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội như cáo trạng đã truy tố, bị cáo xác định đã bồi thường cho bị cáo T tổng số tiền 215.000.000 đồng và không yêu cầu bị cáo T phải bồi thường thiệt hại do hành cố ý gây thương tích của bị cáo T đối với mình. Đồng thời, Nguyễn Kim C đã có đơn và ý kiến trình bày về việc xin rút yêu cầu khởi tố đối với bị cáo Nguyễn Hữu T đang bị truy tố về tội "Tội cố ý gây thương tích" theo điểm a khoản 1 Điều 134 Bộ luật Hình sự năm 2015.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Bà Nguyễn Thị Thiệp xác định giữa bị cáo T và C đã thỏa thuận xong về phần dân sự nên không có yêu cầu gì về phần dân sự có liên quan đến vụ án.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Sóc Sơn giữ quyền công tố tại phiên tòa, sau khi phân tích nội dung, tính chất của vụ án, một lần nữa khẳng định việc truy tố các bị cáo Nguyễn Hữu T và Nguyễn Kim C theo tội danh và điều luật như Cáo trạng đã nêu là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật. Việc bị cáo, bị hại Nguyễn Kim C xin rút yêu cầu khởi tố đối với bị cáo Nguyễn Hữu T đang bị truy tố về "Tội cố ý gây thương tích" là hoàn toàn tự nguyện, đúng với quy định tại Điều 155 của Bộ luật Tố tụng hình sự, đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng Điều 282 Bộ luật Tố tụng hình sự, đình chỉ xét xử đối với bị cáo Nguyễn Hữu T về "Tội cố ý gây thương tích".

Áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 134, điểm b, s khoản 1 Điều 51, khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật Hình sự năm 2015; Điều 106 và Điều 135 Bộ luật

Tổ tụng hình sự, xử phạt: Nguyễn Kim C từ 24 đến 30 tháng tù nhưng cho hưởng án treo. Thời hạn thử thách từ 48 đến 60 tháng.

Về phần dân sự: Ghi nhận sự tự nguyện của các bên về việc đã tự thỏa thuận xong về phần bồi thường dân sự nên không đặt ra giải quyết.

Về vật chứng: Tịch thu tiêu hủy các mảnh vỡ thủy tinh và 01 vỏ chai bia.

Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

- Người bào chữa cho bị cáo T trình bày: Viện kiểm sát nhân dân huyện Sóc Sơn truy tố bị cáo Nguyễn Hữu T về "Tội cố ý gây thương tích" theo điểm a khoản 1 Điều 134 Bộ luật Hình sự là đúng người, đúng tội. Nhưng ngày 14/3/2022 bị hại Nguyễn Kim C đã có đơn xin rút yêu cầu khởi tố đối với bị cáo T và tại phiên tòa hôm nay, bị hại C vẫn giữ nguyên yêu cầu trên. Việc bị hại xin rút yêu cầu là hoàn toàn tự nguyện, không bị ai ép buộc, đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ khoản 2 Điều 282 Bộ luật Tố tụng hình sự để đình chỉ vụ án đối với Nguyễn Hữu T. Về phần dân sự, bị cáo T không có yêu cầu gì thêm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1]. Về tố tụng:

1.1. Về sự vắng mặt của những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án: Anh Phạm Tiến T1, anh Nguyễn Văn T2, anh Nguyễn Văn V, anh Nguyễn Xuân H, anh Hồ Văn S, chị Hồ Thị N và bà Nguyễn Thị K tại phiên tòa: Những có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan này đã được Tòa án triệu tập hợp lệ và có đơn xin vắng mặt. Trong quá trình điều tra, những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan này đã có lời khai về các tình tiết liên quan đến vụ án nên sự vắng mặt của họ không ảnh hưởng đến việc xét xử vụ án. Hội đồng xét xử quyết định xét xử vắng mặt Anh Phạm Tiến Thành, anh Nguyễn Văn Toàn, anh Nguyễn Văn V, anh Nguyễn Xuân H, anh Hồ Văn S, chị Hồ Thị N và bà Nguyễn Thị K theo quy định tại Điều 292 Bộ luật Tố tụng hình sự.

1.2. Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Công an huyện Sóc Sơn, thành phố Hà Nội, Điều tra viên; của Viện kiểm sát nhân dân huyện Sóc Sơn, thành phố Hà Nội, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố: Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng không có khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Về hành vi phạm tội của các bị cáo: Lời khai nhận của các bị cáo tại phiên tòa phù hợp với nội dung bản cáo trạng và các chứng cứ tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án, đủ cơ sở kết luận:

Khoảng 01 giờ 00 phút ngày 16/12/2020, tại quán xxx ở thôn T, xã M, huyện Sóc Sơn, thành phố Hà Nội, Nguyễn Hữu T đã có hành vi dùng hung khí nguy hiểm (Điều cày, chân quạt) gây thương tích cho Nguyễn Kim C tỷ lệ tổn hại sức khỏe: 04%; Nguyễn Kim C đã có hành vi dùng hung khí nguy hiểm (Dao) gây thương tích cho Nguyễn Hữu T tỷ lệ tổn hại sức khỏe: 21%. Hành vi của Nguyễn Hữu T đã đủ yếu tố cấu thành "Tội cố ý gây thương tích" theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 134 Bộ luật Hình sự năm 2015. Hành vi của Nguyễn Kim C đủ yếu tố cấu thành tội "Tội cố ý gây thương tích" theo quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật Hình sự năm 2015. Nội dung điều luật quy định:

"1. Người nào cố ý gây thương tích hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác mà tỷ lệ tổn thương cơ thể từ 11% đến 30% hoặc dẫu 11% nhưng thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù 06 tháng đến 03 năm:

a) Dùng hung khí nguy hiểm;

...

2. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 02 năm đến 06 năm:

...

đ) Gây thương tích hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác mà tỷ lệ tổn thương cơ thể từ 11% đến 30% nhưng thuộc một trong các trường hợp quy định tại các điểm từ điểm a đến điểm k khoản 1 Điều này.

...."

Tại phiên tòa, Nguyễn Kim C với tư cách là bị hại đã có đơn và đề nghị xin rút yêu cầu khởi tố đối với bị cáo Nguyễn Hữu T đang bị truy tố về "Tội cố ý gây thương tích" theo điểm a khoản 1 Điều 134 Bộ luật Hình sự. Đại diện Viện kiểm sát cũng đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận việc rút yêu cầu khởi tố của Nguyễn Kim C và đình chỉ xét xử vụ án đối với bị cáo Nguyễn Hữu T về "Tội cố ý gây thương tích". Xét, bị cáo Nguyễn Hữu T bị truy tố về "Tội cố ý gây thương tích" quy định tại điểm a khoản 1 Điều 134 Bộ luật Hình sự năm 2015 là khởi tố theo yêu cầu của người bị hại được quy định tại Điều 155 Bộ luật Tố tụng hình sự. Nay, người bị hại có đơn đề nghị xin rút yêu cầu khởi tố đối với bị cáo Nguyễn Hữu T về "Tội cố ý gây thương tích" là tự nguyện, không bị ai ép buộc, cưỡng bức, thuộc trường hợp quy định tại khoản 2 Điều 155 Bộ luật Tố tụng hình sự, cần đình chỉ xét xử đối với bị cáo Nguyễn Hữu T về "Tội cố ý gây thương tích" và kiến nghị Công an huyện

Sóc Sơn, thành phố Hà Nội xem xét xử lý vi phạm hành chính về hành vi Cố ý gây thương tích của bị cáo Nguyễn Hữu T đối với Nguyễn Kim C.

Viện kiểm sát nhân dân huyện Sóc Sơn truy tố bị cáo Nguyễn Kim C về tội "Tội cố ý gây thương tích" theo điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật Hình sự và đề nghị đình chỉ xét xử đối với bị cáo Nguyễn Hữu T là có căn cứ.

Hành vi của bị cáo Nguyễn Kim C là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm trực tiếp đến sức khỏe của người khác được pháp luật bảo vệ. Bị cáo là người đã thành niên, nhận thức được hành vi của mình là nguy hiểm cho xã hội nhưng vẫn cố ý thực hiện hành vi gây thương tích cho người khác. Cần phải xử lý bằng pháp luật hình sự và có mức hình phạt tù tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo mới có tác dụng răn đe, giáo dục bị cáo và đấu tranh phòng chống tội phạm nói chung.

[3]. Các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo Nguyễn Kim C:

Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo Nguyễn Kim C không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ: Trong quá trình điều tra, bị cáo Nguyễn Kim C đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình; bị cáo đã bồi thường, khắc phục hậu quả cho bị hại là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Ngoài ra, bị hại đã có đơn xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo nên bị cáo được hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Đây là những căn cứ để Hội đồng xét xử xem xét, giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo thể hiện sự khoan hồng của pháp luật đối với người phạm tội.

Về nhân thân: Bị cáo Nguyễn Kim C có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự.

Căn cứ vào các quy định của Bộ luật Hình sự như đã nêu trên; căn cứ tính chất và mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội; căn cứ nhân thân người phạm tội, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, Hội đồng xét xử thấy: Bị cáo có nhân thân tốt, nhất thời phạm tội, có nơi cư trú rõ ràng, khai báo thành khẩn và ăn năn hối cải, đã tự nguyện bồi thường thiệt hại, khắc phục hậu quả do hành vi phạm tội của mình gây ra và bị hại đã có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Trong vụ án này, bị hại Nguyễn Hữu T đã có hành vi gây thương tích bị cáo C trước nên bị hại có một phần lỗi. Vì vậy, không cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội, nên áp dụng hình phạt tù nhưng cho bị cáo được hưởng án treo, dưới sự giám sát của gia đình và chính quyền địa phương nơi bị cáo cư trú cũng đủ tác dụng giáo dục, cải tạo bị cáo trở thành người công dân có ích cho xã hội.

[4]. Về trách nhiệm bồi thường dân sự: Các bên đã tự nguyện giải quyết xong, đến nay không có yêu cầu gì thêm nên Tòa án không phải đặt ra xem xét, giải quyết.

[5]. Về vật chứng vụ án: 01 vỏ chai bia và các mảnh vỡ thủy tinh không có giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy.

[6]. Về án phí: Bị cáo Nguyễn Kim C bị kết án và xin rút yêu cầu khởi tố nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[7]. Về quyền kháng cáo: Bị cáo, bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ:

- *Điểm d khoản 2 Điều 134; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 65, Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015.*

- *Điều 155, Điều 282, Điều 106, 135, 136, 331 và Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự;*

- *Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.*

1. Về hình phạt:

Xử phạt: **Nguyễn Kim C 28 (Hai mươi tám)** tháng tù về "Tội cố ý gây thương tích" nhưng cho hưởng án treo. Thời hạn thử thách 56 (Năm mươi sáu) tháng kể từ ngày tuyên án.

Giao bị cáo Nguyễn Kim C cho Ủy ban nhân dân xã M, huyện Sóc Sơn, thành phố Hà Nội giám sát và giáo dục trong thời gian thử thách bản án.

Trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 92 của Luật Thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù cho bản án đã được hưởng án treo.

2. Đình chỉ giải quyết: Vụ án Cố ý gây thương tích đối với Nguyễn Hữu T bị Viện kiểm sát nhân dân huyện Sóc Sơn truy tố về "Tội cố ý gây thương tích" theo điểm a khoản 1 Điều 134 Bộ luật Hình sự năm 2015.

Bị hại Nguyễn Kim C không có quyền yêu cầu khởi tố lại vụ án theo quy định tại khoản 3 Điều 155 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Kiến nghị Công an huyện Sóc Sơn, thành phố Hà Nội xem xét xử lý vi phạm hành chính về hành vi Cố ý gây thương tích của Nguyễn Hữu T đối với Nguyễn Kim C sau khi Bản án có hiệu lực pháp luật.

3. Về vật chứng: Tịch thu tiêu hủy 01 vỏ chai bia Bia Việt (đã qua sử dụng) và các mảnh vỡ thủy tinh.

(Vật chứng đang được lưu giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Sóc Sơn, tình trạng như Biên bản bàn giao vật chứng giữa Công an huyện Sóc Sơn và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Sóc Sơn).

4. Về án phí hình sự sơ thẩm:

Bị cáo Nguyễn Kim C phải nộp 400.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm để sung ngân sách Nhà nước.

5. Về quyền kháng cáo: Án xử công khai sơ thẩm, bị cáo, bị hại và những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày được thông đạt bản án hợp lệ. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan chỉ có quyền kháng cáo về phần có liên quan./.

Nơi nhận:

- VKSND huyện Sóc Sơn.
- Chi cục THADS huyện Sóc Sơn.
- Công an huyện Sóc Sơn.
- Cơ quan Thi hành án hình sự;
- Bị cáo .
- Đương sự.
- Lưu HS, VP

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đỗ Duy Khoa